

GIẢI QUYẾT Mâu thuẫn GIỮA "YÊU CẦU" VÀ "KHẢ NĂNG" TRONG VIỆC XÂY DỰNG NỀN GIÁO DỤC CỦA NƯỚC TA

• GS. LÊ VĂN GIANG

I. Mâu thuẫn giữa yêu cầu và khả năng là thường xuyên

Yêu cầu của đất nước, của nhân dân ta đối với giáo dục là muốn nhanh chóng mở rộng quy mô để ngày càng có nhiều người được đi học, nhanh chóng nâng cao chất lượng để việc học thật có ích cho người đi học và cho Tổ quốc, ở tất cả các ngành học (mẫu giáo, phổ thông, chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học), bằng tất cả hình thức (chính quy, không chính quy), ở tất cả các vùng miền (thành thị, miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa).

Đó là những yêu cầu rất chính đáng, rất thiết thực, thậm chí có lúc, có nơi rất bức bách.

Nhưng *khả năng* của đất nước, của nhân dân, dưới dạng tiền của, vật chất và sức người có thể đầu tư cho giáo dục thì luôn luôn chỉ có thể đáp ứng được một phần các yêu cầu nói trên. Tình trạng "lực bất tòng tâm" là một tình trạng thường xuyên trong giáo dục nước ta từ 1945 tới nay. Nhưng nhìn rộng và xa ra ngoài giáo dục thì có thể thấy đó không phải là khó khăn riêng của giáo dục, mà cũng không phải chỉ là khó khăn riêng của nước ta. Có thể nói không sai là ngành nào, nước nào cũng gặp khó khăn đó, chỉ có khác nhau ở mức độ và ở tính chất gay gắt đến đâu trong từng lúc.

Để xử lý ứng phó với khó khăn về mâu thuẫn giữa yêu cầu và khả năng (còn gọi là mâu thuẫn giữa số lượng và chất lượng), có nhiều biện pháp cụ thể nhưng tóm lại có thể quy về ba "món võ" cơ bản sau đây:

- Một là tìm cách huy động thêm nguồn lực chưa khai thác hết trong nhân dân để cùng với nhà nước chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, ta thường gọi "món võ" này là "xã hội hoá giáo dục"; ở đây còn có biện pháp tìm nguồn tài trợ

của nước ngoài, một con dao hai lưỡi. Trên đây là "món võ" chủ yếu của ta lâu nay.

- Hai là tìm cách làm giáo dục với chi phí "kinh tế" nhất, tức là giảm chi phí mà vẫn không làm ảnh hưởng tới chất lượng và hiệu quả (thí dụ đa dạng hoá một cách đúng đắn các hình thức giáo dục; quản lý tốt việc chi tiêu, chống lãng phí, thất thoát trong việc xây dựng, bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, in ấn sách giáo khoa. "Món võ" này ta chưa chú ý khai thác.

- Ba là xác định đúng đắn thứ tự ưu tiên về các yêu cầu phải thoả mãn trong từng giai đoạn 5, 10 hay 15 năm. Đây là "món võ" cơ bản nhất để giải quyết mâu thuẫn giữa yêu cầu và khả năng nhưng lại ít được sử dụng tốt lâu nay. Nguồn lực có giới hạn thì phải tính toán để đầu tư vào đâu cho có hiệu quả nhất, không dàn trải; xác định rõ yêu cầu gì phải giải quyết dứt điểm, yêu cầu gì chỉ có thể giải quyết một phần, yêu cầu gì phải tạm gác lại cho giai đoạn sau. Tài năng và nghệ thuật quản lý là ở đó. Có tư tưởng chiến lược, có tầm nhìn nhìn hay không cũng là ở đó. Nói thì dễ, ai cũng biết và cũng nói được. Nhưng chọn cho đúng ưu tiên, có đủ lí lẽ để thuyết phục, dám cả gan quyết định, động viên mọi người cùng thực hiện: đó mới là khó, ít người làm được.

Khi không có ý thức xác định đúng đắn các ưu tiên về yêu cầu thì vì "khả năng nguồn lực" có hạn nên trong thực tế người ta vẫn phải cắt chỗ này một ít, bớt chỗ kia một tí, theo kiểu "liệu cơm gắp mắm", tức là vẫn "dàn trải", hiệu quả nhất định sẽ thấp, không tạo ra được một chuyển biến lớn nào, ai cũng không thoả mãn, tuy mỗi người với các lí do khác nhau (có khi trái ngược nhau), mâu thuẫn giữa yêu cầu và khả năng càng trở

nên gay gắt: đó là tình hình giáo dục nước ta gần 20 năm nay.

Vậy, theo tiêu chuẩn nào để xác định thứ tự ưu tiên các yêu cầu? Có thể có ba tiêu chuẩn sau đây:

- Theo tính chất *đễ* hay *khó* thoả mãn: *đễ* thì giải quyết trước, *khó* thì sau;

- Theo tính chất *cấp bách* phải thoả mãn sớm hay có thể *thư thả* *đễ* sau;

- Và nhất là có *tác dụng* nhiều hay ít *đến toàn cục*, có tác dụng “*khâu đột phá*”.

Thường thì phải kết hợp cả ba tiêu chuẩn, lấy *tiêu chuẩn thứ ba làm chính*.

II. Hiện nay, nên xác định thứ tự ưu tiên các yêu cầu trong giáo dục của ta ra sao?

Dưới đây, tôi xin đề xuất một số thứ tự ưu tiên trong giáo dục nước ta tới 2015.

1) *Giữa yêu cầu đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và yêu cầu học tập của nhân dân, cần ưu tiên số một cho yêu cầu đào tạo nhân lực, còn yêu cầu học tập thì tuỳ khả năng, ưu tiên giải quyết việc phổ cập giáo dục phổ thông.*

Vấn đề này thiết nghĩ là quá rõ ràng, nhưng khoảng 10 năm trở lại đây, và nhất là khi bàn công việc giáo dục cho 10 năm sắp tới, một số phát biểu và bài báo, phần lớn là của các cán bộ ngành giáo dục, không những là không nhấn mạnh đến ưu tiên này mà lại thường đặt ngang hàng hai yêu cầu nói trên, thậm chí còn đặt yêu cầu học tập ở đại học của nhân dân như thành yêu cầu số một. Thể hiện rõ nhất điều đó là tư duy gọi là “*chuyển ngay từ đại học tinh hoa sang đại học đại chúng*”, với quan niệm “*đại học đại chúng*” là phải thu nhận được ít nhất 15% số dân từ 18 tuổi trở lên được vào đại học. Đây là một sự sao chép tư duy giáo dục nước ngoài, vừa không nắm được tại sao họ lại có tư duy như vậy, vừa không sát với điều kiện của nước ta...

Không thể chấp nhận được phương châm “*chuyển từ đại học tinh hoa sang đại học đại chúng*”, còn vì cách dùng các khái niệm “*đại học tinh hoa*” và “*đại học đại chúng*” (với nghĩa thu

nhận sinh viên dưới hay trên 15% dân số từ 18 tuổi trở lên) là không chuẩn so với tiếng Việt thường dùng lâu nay:

- Nền đại học của ta đã có tính chất đại chúng ngay từ sau tháng 8/1945 tới nay với nghĩa là phục vụ lợi ích của đại chúng và cố gắng từng bước mở cửa trường đại học cho đại chúng (phương châm dân tộc - khoa học - đại chúng).

- Tuy có rất nhiều cố gắng, nhưng cho tới nay ta vẫn chưa có một trường đại học nào có chất lượng cao, đáng gọi là trường đại học tinh hoa, vì vậy phải tiếp tục cố gắng để có được một vài trường hợp như vậy, có thể so sánh với mấy trường đại học tinh hoa ở Đông Nam Á, rồi với ở Đông Bắc Á và các nước phát triển trên thế giới.

2) *Lựa chọn ưu tiên về phát triển các cấp học (mẫu giáo, tiểu học, phổ thông, dạy nghề, chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, sau đại học).*

Về nguyên tắc và về lâu dài, mỗi cấp học nói trên đều có vị trí và tầm quan trọng của nó, không thể nói cấp nào ưu tiên hơn cấp nào.

Vấn đề ưu tiên chỉ và cần đặt ra trong từng giai đoạn, cụ thể là giai đoạn 2008-2015 trước mắt.

Xét về mặt phát triển *quy mô* thì ưu tiên theo thứ tự: mẫu giáo và tiểu học, dạy nghề và chuyên nghiệp, trung học, cao đẳng, đại học và sau đại học.

Xét về mặt tập trung sức để *nâng cao chất lượng* thì ưu tiên theo thứ tự: sau đại học, đại học, cao đẳng, dạy nghề và chuyên nghiệp, trung học, tiểu học, mẫu giáo.

Thứ tự ưu tiên về *quy mô* là rõ. Còn về chất lượng thì đó là những khâu có tác dụng quan trọng trực tiếp tới chất lượng đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài và tới chất lượng của toàn bộ hệ thống giáo dục trong giai đoạn 15 năm sắp tới.

3) *Xác định ưu tiên giữa trường công và trường tư*

Hệ thống trường công là nòng cốt của toàn bộ nền giáo dục. Cần phê phán quan điểm xoá nhoà ranh giới giữa trường công và trường tư, biến tất cả thành trường tư, tức là giao nền giáo dục quốc dân cho thị trường “*mua bán kiếm lời*” chi phối.

Trong trường tư, cần phân biệt trường tư không vụ lợi (không có lợi nhuận cho các cổ đông) và trường tư có lợi nhuận. Loại thứ nhất nên gọi là *dân lập* (theo đúng nghĩa của thuật ngữ đó khi nó ra đời ở nước ta vào những năm 60 thế kỉ XX). Loại thứ hai nên gọi là *tư thực*.

Chúng ta sẽ có thứ tự ưu tiên:

Trường công – trường dân lập – trường tư thực. Trong loại trường tư, ưu tiên cho trường không vụ lợi là một tập quán quốc tế mà thí dụ điển hình là Hoa Kỳ, mặc dù đó là một nước có thị trường rất phát triển về mua bán hàng hoá và dịch vụ nhằm vào lợi nhuận, nhưng về giáo dục thì luôn luôn coi trọng hệ thống trường công thu học phí thấp và loại trường tư không vụ lợi.

4) *Xác định ưu tiên giữa các hình thức giáo dục chính quy, gần chính quy và không chính quy*

Giáo dục chính quy là giáo dục được tổ chức theo những quy củ, quy chế đầy đủ, rõ ràng mà người dạy và người học phải tuân theo thì mới được công nhận (thí dụ các trường công của ta hiện nay).

Giáo dục gần chính quy (hoặc bán chính quy, không nên gọi là phi chính quy vì đồng nghĩa với không chính quy), tức là trên đại thể cũng theo các quy củ, quy chế của giáo dục chính quy nhưng có chêm chước mềm dẻo cho từng loại đối tượng học (thí dụ: học tại chức, học hàm thụ, học từ xa).

Giáo dục không chính quy là hình thức giáo dục chủ yếu do người học tự sắp xếp, theo phương châm cần gì học nấy, lấy tự học làm chính, công cụ để học là tài liệu, sách, phương tiện thông tin đại chúng, internet, có thể có sự tư vấn nếu cần của các tổ chức giáo dục; có thể nếu muốn, có sự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập để biết nên tiếp tục học tập như thế nào, không chủ yếu học để lấy bằng cấp, học vị (nếu muốn có, sẽ chuyển sang hình thức bán chính quy). Đây là hình thức chủ yếu của “học tập suốt đời”, của “xã hội học tập”.

Về nguyên tắc và về lâu dài, cả ba hình thức nói trên đều quan trọng, đều cần được quan tâm

phát triển. Nhưng trong giai đoạn 10 – 15 năm trước mắt, ở nước ta, do tình hình nền giáo dục của ta có nhiều yếu kém, khả năng về sức người, sức của lại rất hạn chế nên phải chăm lo cho hình thức chính quy để làm chỗ dựa cho toàn bộ hệ thống giáo dục nói chung và cho hình thức bán chính quy và hình thức không chính quy nói riêng. Cần tránh sốt ruột, muốn có nhanh các hình thức bán chính quy một cách rộng lớn, kết quả sẽ chỉ là bôi bác, lãng phí; cần xây dựng từng bước, từ hẹp đến rộng, từ nhỏ đến lớn, từ thấp đến cao.

5) *Xác định ưu tiên trong việc phát triển giáo dục giữa các vùng, miền ở nước ta*

Thứ tự ưu tiên này phải thể hiện hai nguyên tắc lớn sau đây:

- Một là cố gắng từng bước và nhanh chóng thu hẹp khoảng cách giữa các vùng, miền, nhất là đối với các vùng có ý nghĩa chính trị, chiến lược quan trọng.

- Hai là xây dựng các thành phố, các đô thị thành các trung tâm giáo dục (và văn hoá) cho từng vùng, miền và cho cả nước để làm đầu tàu đưa cả nước và từng vùng miền tiến lên. Phải có một quy hoạch dài hạn (15 năm) cho nhiệm vụ này.

Kết luận

Các đề nghị nói trên của tôi về các thứ tự ưu tiên chỉ là nêu ra để tham khảo, trao đổi. Điều tôi tha thiết là kiến nghị các cơ quan có trách nhiệm quan tâm sớm xác định đúng đắn và rõ ràng thứ tự ưu tiên các yêu cầu của đất nước ta trong từng giai đoạn về sự nghiệp phát triển giáo dục để tạo ra sự đồng thuận trong xã hội, đồng tâm hiệp lực tập trung giải quyết dứt điểm lần lượt các vấn đề bức xúc và cơ bản của nền giáo dục nước ta, sử dụng hiệu quả nhất nguồn lực luôn luôn rất hạn chế của chúng ta.

SUMMARY

The article shows some ways to solve contradictions between the needs and capability of building our country's education up to 2015.